

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 03 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ Điều 4, Điều 6, Điều 35, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Hà Thị Q** – Sinh năm: 1995;

CCCD số: 038195032640 do **Cục C** về TTXH cấp ngày 01/09/2021;

+ Anh **Phạm Bá T** – Sinh năm: 1995

CCCD số: 038095037098 do **Cục C** về TTXH cấp ngày 01/09/2021;

Cùng trú tại địa chỉ: **Bản T, xã T, huyện Q, Thanh Hóa.**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị **Hà Thị Q** và anh **Phạm Bá T** tự do tìm hiểu yêu đương, không ai ép buộc ai, không bị ai ép buộc, anh chị tự nguyện đăng ký

kết hôn ngày 15/07/2019 tại UBND xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc, đến khoảng đầu năm 2023 thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong hôn nhân, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, hai bên gia đình đã hòa giải, nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được, mà ngày càng trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, xét thấy cuộc sống vợ, chồng không còn hạnh phúc, chị Hà Thị Q và anh Phạm Bá T đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Hà Thị Q và anh Phạm Bá T có với nhau 01 con chung là cháu Phạm Huyền M (sinh ngày 03/12/2021), hiện cháu đang ở cùng với mẹ. Nay ly hôn, vợ chồng thống nhất giao cháu Phạm Huyền M cho chị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Hai vợ chồng thoả thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hà Thị Q và anh Phạm Bá T không có yêu cầu nên Tòa án không xét.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Vợ chồng thoả thuận anh T là người nộp tiền lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm.

Ngày 25/04/2024, Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; việc không chia tài sản chung; việc chịu lệ phí dân sự sơ thẩm. Sự thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con. Các đương sự đều yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con của họ. Vì vậy, có đủ điều kiện để công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con của các đương sự

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Q và anh Phạm Bá T.

- Về con chung: Chị Hà Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Huyền M cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T không phải đóng góp nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật; và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 15/07/2019 của UBND xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện nộp lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí việc HN&GĐ sơ thẩm anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23 số 0006488 ngày 02/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Hóa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, Thanh Hóa;
- UBND xã Trung Thành, Quan Hóa, Thanh Hóa;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh